



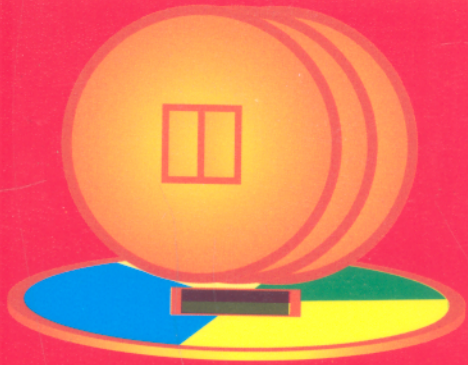
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC

Th.S NGUYỄN KIM QUYẾN - Th.S LÊ QUANG CƯỜNG
(ĐỒNG CHỦ BIÊN)

Giáo trình

NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ VÀ KẾ TOÁN KHO BẠC NHÀ NƯỚC

- Phong phú đủ các dạng bài tập
- Lời giải chi tiết rõ ràng



NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ
NĂM 2006

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC
ThS. NGUYỄN KIM QUYẾN - ThS. LÊ QUANG CƯỜNG

GIÁO TRÌNH :
NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ
VÀ KẾ TOÁN KHO BẠC
NHÀ NƯỚC

- PHONG PHÚ ĐỦ CÁC DẠNG BÀI TẬP.
- LỜI GIẢI CHI TIẾT RÕ RÀNG.

NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ
NĂM 2006

LỜI MỞ ĐẦU

Hệ thống Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính được thành lập theo Quyết định số 07/HĐBT ngày 04/01/1990 và chính thức đi vào hoạt động từ 01/04/1990. Sau thời gian đi vào hoạt động, hệ thống Kho bạc Nhà nước đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình trong việc quản lý quỹ ngân sách Nhà nước, quỹ dự trữ tài chính, huy động vốn cho ngân sách Nhà nước và cho đầu tư phát triển...

Nhằm giúp sinh viên chuyên ngành Tài chính Nhà nước và bạn đọc có quan tâm tìm hiểu, nghiên cứu về hoạt động của hệ thống Kho bạc Nhà nước, Giảng viên Bộ môn Ngân sách – Thuế – Kho bạc Nhà nước thuộc Khoa Tài chính Nhà nước – Trường Đại học Kinh Tế Tp. HCM đã tổ chức biên soạn giáo trình "NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ VÀ KẾ TOÁN KHO BẠC NHÀ NƯỚC".

Giáo trình được biên soạn trong điều kiện chính sách chế độ còn nhiều thay đổi, do vậy không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Tập thể tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để lần xuất bản sau được hoàn thiện hơn.

TẬP THỂ TÁC GIẢ

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
- Lời mở đầu	3
- Mục lục	5

PHẦN I**NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ KHO BẠC NHÀ NƯỚC****Chương I****NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC HỆ THỐNG
KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

I. Nhiệm vụ của hệ thống Kho bạc Nhà nước	15
1. Quá trình hình thành hệ thống Kho Bạc Nhà nước Việt Nam	15
2. Nhiệm vụ của hệ thống Kho Bạc Nhà nước Việt Nam	17
II. Tổ chức hệ thống Kho bạc Nhà nước Việt Nam	20
1. Nguyên tắc tổ chức hệ thống KBNN	20
2. Cơ cấu tổ chức hệ thống KBNN	22
III. Hệ thống mối quan hệ của Kho bạc Nhà nước Việt Nam	24
1. Quan hệ với cơ quan tài chính	24
2. Quan hệ với cơ quan thu	25
3. Quan hệ với hệ thống ngân hàng	25
4. Quan hệ với khách hàng giao dịch	26

IV. Chức danh và yêu cầu nghiệp vụ đối với cán bộ công nhân viên ngành Kho bạc	26
1. Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước	26
2. Phó Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước	27
3. Vụ trưởng và cấp tương đương ở KBNN TW	27
4. Giám đốc KBNN tỉnh	27
5. Giám đốc KBNN huyện	28
6. Trưởng phòng	28
7. Kế toán trưởng các đơn vị KBNN	29

Chương II

QUẢN LÝ CÁC NGUỒN VỐN TÀI CHÍNH TRONG HỆ THỐNG KHO BẠC NHÀ NƯỚC

I. Quản lý các nguồn vốn trong hệ thống Kho bạc Nhà nước	30
1. Điều hành ngân quỹ quốc gia	30
2. Quản lý quỹ ngoại tệ tập trung	48
3. Quản lý dự trữ tài chính Nhà nước	54
4. Quản lý các nguồn vốn Nhà nước giao cho KBNN cấp phát hoặc cho vay	57
5. Quản lý tiền gửi của các đối tượng giao dịch	58
6. Nguồn vốn trong thanh toán	59
II. Điều hòa vốn trong hệ thống Kho bạc Nhà nước	61
1. Sự cần thiết và những nguyên tắc điều hòa vốn	61
2. Tổ chức điều hòa vốn	61

Chương III**TÍN DỤNG NHÀ NƯỚC QUA
HỆ THỐNG KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

I. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của tín dụng Nhà nước	69
II. Bản chất, đặc điểm và vai trò của tín dụng Nhà nước	74
1. Khái niệm tín dụng Nhà nước	74
2. Vai trò của tín dụng Nhà nước	78
III. Huy động vốn tín dụng Nhà nước qua hệ thống Kho bạc	81
1. Nội dung các hình thức huy động vốn tín dụng Nhà nước qua hệ thống Kho bạc Nhà nước	81
2. Các hình thức phát hành trái phiếu Chính phủ	83
II. Cho vay vốn qua hệ thống Kho bạc Nhà nước	105
1. Cho ngân hàng Nhà nước vay	105
2. Tạm ứng vốn cho ngân sách Nhà nước vay	106

Chương IV**QUẢN LÝ QUỸ TIỀN MẶT VÀ KHO TIỀN
TRONG HỆ THỐNG KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

I. Quản lý tiền mặt trong hệ thống Kho bạc Nhà nước	109
1. Khái niệm về quỹ tiền mặt	109
2. Các nguồn tiền mặt qua quỹ tiền mặt của Kho Bạc Nhà nước	110

3. Các nguyên tắc quản lý tiền mặt	110
4. Bộ máy quản lý tiền mặt	111
5. Các nghiệp vụ quản lý tiền mặt	114
II. Quản lý kho tiền trong hệ thống Kho bạc Nhà nước	117
1. Đối tượng bảo quản của kho trong hệ thống KBNN	117
2. Yêu cầu của công tác quản lý kho	118
3. Các quy định cụ thể về quản lý kho	119

PHẦN II

NGHIỆP VỤ KẾ TOÁN KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Chương I

NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN KHO BẠC NHÀ NƯỚC

I. Nhiệm vụ của kế toán Kho bạc Nhà nước	125
II. Tổ chức công tác kế toán Kho bạc Nhà nước	127
1. Nội dung công tác kế toán KBNN	128
2. Chứng từ kế toán KBNN	129
3. Sổ sách kế toán KBNN	134
4. Hệ thống tài khoản kế toán KBNN	136
5. Báo cáo kế toán KBNN	139
6. Tổ chức bộ máy kế toán KBNN	139

Chương II**KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN, ĐIỀU CHUYỂN VỐN
VÀ TIỀN GỬI TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

I. Kế toán vốn bằng tiền	142
1. Chứng từ sử dụng	143
2. Tài khoản sử dụng	143
3. Phương pháp hạch toán	146
II. Kế toán điều chuyển vốn trong hệ thống Kho bạc	151
1. Điều chuyển vốn trong hệ thống KBNN được phân cấp như sau	151
2. Phương pháp hạch toán	153
III. Kế toán tiền gửi của khách hàng tại KBNN	157
1. Đối tượng mở tài khoản tại KBNN	157
2. Tài khoản sử dụng	160
3. Phương pháp hạch toán	162
IV. Kế toán tài sản tạm thu, tạm giữ	164
1. Tài khoản sử dụng	164
2. Phương pháp hạch toán	165

Chương III**KẾ TOÁN THANH TOÁN LIÊN KHO BẠC**

I. Nội dung thanh toán liên Kho bạc	167
II. Kế toán thanh toán LKB bằng thư	169
1. Chứng từ sử dụng	169

2. Tài khoản sử dụng	171
3. Phương pháp hạch toán	178
III. Kế toán thanh toán LKB qua mạng vi tính	182
1. Thanh toán LKB ngoại tỉnh	183
2. Thanh toán LKB nội tỉnh trên mạng diện rộng	188
IV. Kế toán điều chỉnh sai lầm	191
1. Xử lý sai lầm đối với giấy báo LKB bằng thư	191
2. Xử lý sai lầm đối với thanh toán LKB qua mạng vi tính	200
V. Kế toán quyết toán LKB	205
1. Chứng từ sử dụng	205
2. Tài khoản sử dụng	206
3. Phương pháp hạch toán	208

Chương IV

KẾ TOÁN THANH TOÁN BÙ TRỪ

I. Thanh toán bù trừ thông thường	214
1. Nội dung thanh toán bù trừ	214
2. Chứng từ sử dụng	215
3. Tài khoản sử dụng	216
4. Phương pháp hạch toán	218
II. Thanh toán bù trừ điện tử	220
1. Nội dung thanh toán bù trừ điện tử	220
2. Tài khoản sử dụng	222
3. Phương pháp hạch toán	222

*Chương V***KẾ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

I. Kế toán thu ngân sách Nhà nước	225
1. Chứng từ sử dụng	225
2. Tài khoản sử dụng	225
3. Phương pháp hạch toán	234
II. Kế toán chi ngân sách Nhà nước	238
1. Chứng từ sử dụng	238
2. Tài khoản sử dụng	239
3. Phương pháp hạch toán	249
III. Kế toán ghi thu, ghi chi NSNN	258
1. Chứng từ sử dụng	258
2. Tài khoản sử dụng	259
3. Phương pháp hạch toán	259
IV. Kế toán quỹ hoàn thuế giá trị gia tăng	260
1. Chứng từ sử dụng	260
2. Tài khoản sử dụng	261
3. Phương pháp hạch toán	262
V. Kế toán thanh toán vốn đầu tư	264
1. Chứng từ sử dụng	264
2. Tài khoản sử dụng	265
3. Phương pháp hạch toán	270
IV. Kế toán cân đối thu, chi NSNN	276
1. Tài khoản sử dụng	277
2. Phương pháp hạch toán	278